

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2025/DS-ST

Ngày: 28 - 02 - 2025

V/v tranh chấp hợp đồng góp hui

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Tấn Lợi;

2. Ông Trần Hữu Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 429/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng góp hui theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Ngụy Thị Kim P, sinh năm 1968; vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ H, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1980; vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ H, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 10 năm 2024, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Ngụy Thị Kim P trình bày:

Bà Nguyễn Thị T làm thảo hui, bà có tham gia dây hui tháng 3.000.000 đồng của bà T khai ngày 25/10/2022, hui có 34 phân, bà tham gia 02 phân. Đóng được 17 kỳ thì bà T tuyên bố vỡ hui. Sau khi vỡ hui, bà T có viết bản cam kết hoàn tiền hui

cho các hội viên, trong đó có bà. Tổng số tiền hội bà T còn nợ là 102.000.000 đồng. Bà T hẹn đến tháng 9/2024 sẽ hoàn trả tiền hội nhưng đến hẹn bà T không trả được khoản tiền nào. Nay, bà yêu cầu bà T cùng chồng bà T là ông Nguyễn Văn Đ cùng có nghĩa vụ liên đới trả cho bà số tiền hội là 102.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn – Bà Nguyễn Thị T đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Ông Nguyễn Văn Đ đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 471 Bộ luật Dân sự; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị định số:19/2019/NĐ-CP về họ, hội, biểu, phường; Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu của bà P, buộc bà T và ông Đ trả cho bà P số tiền hội là 102.000.000 đồng.

Ghi nhận bà P không yêu cầu tính lãi.

Án phí: Bà T, ông Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào biên bản xác minh ngày 14 tháng 11 năm 2024 tại xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh thấy rằng: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 và ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1980 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Nhưng hiện tại bà T, ông Đ đã bỏ đi khỏi địa phương. Trong đơn khởi kiện, người khởi kiện (bà Nguyễn Thị Kim P) đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú người bị kiện (bà Nguyễn Thị T) nên được coi là “đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú”. Trong vụ án này, người bị kiện (bà Nguyễn Thị T) thay đổi nơi cư trú gắn với việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong hợp đồng dân sự mà không thông báo cho bà Nguyễn Thị Kim P biết về nơi cư trú, làm việc mới theo quy định nên được coi là cố tình giấu địa chỉ, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung là có

căn cứ, đúng pháp luật. Xác định nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng của bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Văn Đ là tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Bà Ngụy Thị Kim P là nguyên đơn vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bà Nguyễn Thị T là bị đơn, ông Nguyễn Văn Đ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Ngụy Thị Kim P, bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Văn Đ.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Thị T làm thảo hui, bà Ngụy Thị Kim P có tham gia dây hui tháng 3.000.000 đồng của bà T khai ngày 25/10/2022, hui có 34 phần, bà P tham gia 02 phần. Đóng được 17 kỳ thì bà T tuyên bố vỡ hui. Sau khi vỡ hui, bà T có viết bản cam kết hoàn tiền hui cho các hui viên, trong đó có bà P. Tổng số tiền hui bà T còn nợ là 102.000.000 đồng. Bà T hẹn đến tháng 9/2024 sẽ hoàn trả tiền hui nhưng đến hẹn bà T không trả được khoản tiền nào nên các bên xảy ra tranh chấp.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Ngụy Thị Kim P, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại “giấy cam kết hoàn tiền hui ghi ngày 25/3/2024”, bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Văn Đ có ký nhận nợ bà P số tiền 102.000.000 đồng, hẹn đến ngày 25/9/2024 sẽ trả đủ. Do đó, có đủ căn cứ xác định bà T, ông Đ nợ bà P số tiền hui 102.000.000 đồng. Do bà T, ông Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà P về việc buộc bà T, ông Đ có nghĩa vụ trả số tiền 102.000.000 đồng. Bà P không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của bà Ngụy Thị Kim P được chấp nhận nên bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí sơ thẩm tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 471 Bộ luật Dân sự; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 144, 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngụy Thị Kim P đối với bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Văn Đ về việc tranh chấp hợp đồng góp hui.

Buộc bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn Đ cùng có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Ngụy Thị Kim P số tiền 102.000.000 (một trăm lẻ hai triệu) đồng. Ghi nhận, bà Ngụy Thị Kim P không yêu cầu tính tiền lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Ngụy Thị Kim P cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Văn Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2/ Về án phí:

Bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Văn Đ phải chịu 5.100.000 (năm triệu một trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Ngụy Thị Kim P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà Ngụy Thị Kim P số tiền 2.550.000 (hai triệu năm trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm bà P đã nộp tại biên lai thu số 0006757 ngày 17/10/2024, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

3/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Xuân Lan